

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 29/2021/HSPT

Ngày: 31-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Mai.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Thuận;

Bà Dương Thị Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Lam - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 66/2021/TLPT-HS ngày 30/11/2021 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân Hải sinh ngày 18 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Kon Tum đối với bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 28 - 10 - 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Xuân H**, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Kon Tum; Nơi ĐKKHKT: Số 16 (số cũ 08) Phan Chu Trinh, tổ 03, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: Số 205 TNT, tổ 07, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K; Nghề nghiệp: Thợ điện nước; học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Ngô Thị P; vợ là Nguyễn Thị Bích V và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 6 năm 2021 cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 11/6/2021, Nguyễn Xuân H đang ở nhà tại số 205 T, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K thì có nam thanh niên tên “Cu em” (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn quen biết ngoài xã hội của H đến nhà chơi.

Trước khi về, “Cu em” có cho H 01 ống nhựa màu trắng bên trong đựng ma túy. H cất giấu ống nhựa trong phòng ngủ của H.

Đến khoảng 15 giờ ngày 12/6/2021, Phạm Quốc D gọi điện thoại hỏi H có nhà không để D đến nhà chơi thì H đồng ý. Một lúc sau, Nguyễn Đức T cũng đến nhà H chơi. Tại đây, D hỏi xin H ma túy để sử dụng, do H chỉ còn một ít ma túy của “Cu em” cho nên H nói: “*Anh còn một ít đồ (ma túy), bọn em có chơi thì chơi*”, nghe H nói vậy nên D và T đồng ý. Sau đó, H rủ D và T vào phòng ngủ của H để sử dụng ma túy, bên trong phòng ngủ có sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H và ống nhựa chứa ma túy của “Cu em” cho, H đã cất ống nhựa ra rồi đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để D, T và H cùng sử dụng. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị Công an thành phố Kon Tum kiểm tra, bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 28 - 10 - 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum quyết định như sau:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (12/6/2021).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo.

Ngày 01/11/2021, bị cáo Nguyễn Xuân H có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử giảm hình phạt cho bị cáo vì lý do là lao động chính, con nhỏ, cha mẹ già yếu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cũng như căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, vợ bị cáo nộp đơn trình bày và sổ khám bệnh, qua xem xét những tài liệu trên không thuộc trường hợp giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không có căn cứ xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi rủ rề, chuẩn bị công cụ để Phạm Quốc D và Nguyễn Đức T cùng bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy tại số nhà 205 T, tổ 07, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K đã phạm vào “*Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về “*Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H đề nghị cấp phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo, lý do là lao động chính, con nhỏ, cha mẹ già yếu nhưng xét thấy, gia đình bị cáo có vợ bị cáo đang tuổi lao động, không phải nuôi con dưới 36 tháng tuổi, cha mẹ bị cáo già yếu nhưng có 04 người con, bị cáo không phải là con duy nhất.

Do vậy, không có cơ sở để xem xét.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình cũng như nhân thân của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo nhẹ 07 (*Bảy*) năm tù là phù hợp, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 28 - 10 - 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Căn cứ Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (12/6/2021).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (31/12/2021).

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh KonTum;
- Tòa án ND thành phố KonTum;
- Công an tp.Kon Tum;
- Phòng CSHTTP và THAHSCA tp.KonTum;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Kon Tum;
- Trại tạm giam CA tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Như Mai